

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND  
ngày 28/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định  
chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng  
trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 28 tháng 10 năm 2021  
của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp  
trình độ trung cấp, cao đẳng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ  
trình số 127/TTr-LĐTĐ ngày 30 tháng 8 năm 2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Triển khai thực hiện Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 28/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025 (Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND), như sau:

1. Trình tự thực hiện hồ sơ hưởng chính sách hỗ trợ

a) Đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị hỗ trợ theo mẫu Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

- Bản sao có chứng thực các giấy tờ có liên quan theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.



- Bản sao có chứng thực các giấy tờ minh chứng có liên quan để được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định:

+ Giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền đối với học sinh, sinh viên thuộc gia đình người có công với cách mạng theo quy định tại Mẫu số 25 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng (đã được sửa đổi bổ sung tại khoản 4 Điều 13 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công).

+ Giấy xác nhận người khuyết tật theo Mẫu số 06 Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện.

+ Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 03 ban hành kèm Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025.

+ Thẻ căn cước (theo Luật Căn cước ngày 27/11/2023).

b) Đối với đối tượng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ, hồ sơ gồm:

- Bảng điểm từng môn học, mô-đun của toàn khóa học được cấp cho người học kèm theo bằng tốt nghiệp trong đó ghi rõ tên ngành, nghề đào tạo, hình thức đào tạo, kết quả và tên môn học, mô-đun được miễn trừ, bảo lưu điểm; điểm thi tốt nghiệp hoặc điểm chuyên đề, khóa luận tốt nghiệp đối với đào tạo theo niên chế; điểm trung bình chung học tập toàn khóa học, xếp loại tốt nghiệp, lý do hạ mức xếp loại tốt nghiệp (nếu có).

- Bản sao có chứng thực: Hợp đồng lao động (quy định tại Điều 20 Chương III Bộ Luật Lao động năm 2019) và Thẻ căn cước (theo Luật Căn cước ngày 27/11/2023).

- Văn bản cử đi học của người sử dụng lao động (thời gian ký trước khi người lao động có Giấy triệu tập trúng tuyển).

- Hợp đồng lao động thời hạn 36 tháng hoặc hợp đồng không xác định thời hạn (thời gian ký trước khi người lao động có Giấy triệu tập trúng tuyển) theo quy định.



## 2. Trách nhiệm xét duyệt và thẩm định hồ sơ

### a) Thủ trưởng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

- Thủ trưởng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập: Hằng năm căn cứ chỉ tiêu đào tạo được giao, lập dự toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND, gửi cơ quan tài chính cùng cấp bố trí kinh phí thực hiện hỗ trợ theo quy định của Luật Ngân sách; tiếp nhận hồ sơ, chịu trách nhiệm xét duyệt hồ sơ và thực hiện chi hỗ trợ học phí, hỗ trợ tiền ăn hằng tháng cho học sinh, sinh viên; đồng thời, lập danh sách học sinh, sinh viên được hỗ trợ học phí, hỗ trợ tiền ăn hằng tháng báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp) và báo cáo quyết toán tài chính theo quy định.

- Thủ trưởng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập và ngoài công lập: Cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng; lập danh sách người lao động được hỗ trợ đào tạo đã hoàn thành khóa học để báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp) và đề người lao động hoàn thiện hồ sơ đề nghị hỗ trợ học phí theo quy định.

b) Cơ quan quản lý cấp trên thẩm định, phê duyệt dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện trong dự toán ngân sách hằng năm theo phân cấp tài chính hiện hành.

## 3. Giao dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí chi trả

a) Giao dự toán: Khi giao dự toán cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các huyện, cơ quan chủ quản phải ghi rõ dự toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ học phí, hỗ trợ tiền ăn hằng tháng cho học sinh, sinh viên; hỗ trợ học phí đào tạo cho người lao động thuộc các đối tượng theo quy định tại Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND.

b) Quản lý và quyết toán kinh phí: Các cơ quan, đơn vị được giao kinh phí thực hiện chi trả hỗ trợ học phí và hỗ trợ tiền ăn cho học sinh, sinh viên (thực hiện trực tiếp tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập); hỗ trợ học phí đào tạo cho người lao động (thực hiện trực tiếp tại Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện) có trách nhiệm quản lý và sử dụng kinh phí đúng mục đích, theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và gửi báo cáo quyết toán kinh phí thực hiện các chính sách này về cơ quan quản lý cấp trên để tổng hợp, gửi cơ quan tài chính cùng cấp theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

### **Điều 2. Điều khoản chuyển tiếp**

Đối với hồ sơ các đối tượng được hỗ trợ trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì các đơn vị thực hiện theo các nội dung đã quy định.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan hướng dẫn việc chi trả hỗ trợ học phí và hỗ trợ tiền ăn cho



học sinh, sinh viên; hỗ trợ học phí đào tạo cho người lao động. Thực hiện quản lý nhà nước về chính sách hỗ trợ này và tổng hợp báo cáo kết quả tổ chức thực hiện theo quy định.


2. Hằng năm, trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính tổng hợp và tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để thực hiện hỗ trợ theo đúng quy định của Luật Ngân sách và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Gia Nghĩa chỉ đạo các Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc phối hợp, triển khai thực hiện chính sách theo quy định.

4. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện chính sách của Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND và các quy định tại Quyết định này.

#### **Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2296/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 28/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Gia Nghĩa; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Q).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Tôn Thị Ngọc Hạnh**

